TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN LONG HỒ	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH VĨNH LONG	
Số: 03/ 2018/QĐST-KDTM	*Long Hồ, ngày 18 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/ 2018/ TLST-KDTM, ngày 16 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á**

Trụ sở chính: 130 Phan Đăng Lưu, phường 3, quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh Tuấn – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện hợp pháp: ông Nguyễn Thanh Tùng – Tổng Giám đốc. Theo Quyết định ủy quyền số 122/QĐ – DAB – HĐQT ngày 27/4/2016 của ông Võ Minh Tuấn – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện hợp pháp: ông Trương Quang Dương – Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long. Theo Quyết định ủy quyền số 1086/QĐ – DAB – PC ngày 21/6/2016 của ông Nguyễn Thanh Tùng – Tổng Giám đốc.

Người đại diện hợp pháp: anh Lê Thanh Duy. Chức vụ: Cán bộ tín dụng. Theo Quyết định ủy quyền số 45/QĐ – VL ngày 07/5/2018 của ông Trương Quang Dương – Giám đốc Chi nhánh Vĩnh Long.

Bị đơn: 1/ **Anh Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1979

2/ **Chị Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Phú Q, huyện Long H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Thanh B và chị Nguyễn Ngọc N đồng ý trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Đông Á số tiền gốc và lãi là: 79.191.889đ (Bảy mươi chín triệu, một trăm chín

mươi mốt ngàn, tám trăm tám mươi chín đồng) với thời gian 01 tháng từ ngày 08/6/2018 đến hết ngày 09/7/2018. Trong đó:

- Gốc: 40.000.000đ

- Lãi trong hạn: từ ngày 01/8/2014 đến ngày 01/11/2014 là 948,889đ;

- Lãi quá hạn: từ ngày 01/11/2014 đến ngày 07/6/2018 là 38.243.000đ

+ Trong trường hợp anh B và chị N không trả được số tiền gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 513639, thửa đất số 1800, tờ bản đồ số 3 - diện tích 257,4m^2 loại đất trồng cây lâu năm, tọa lạc ấp Phú Thạnh, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long do hộ ông Trần Tấn T và bà Võ Thị H đứng tên quyền sử dụng đất (ngày 02/6/2008 chỉnh lý mặt 4 hộ ông Nguyễn Thanh Bình sinh năm 1979 CMND số: 331236660 cấp ngày 25/10/1995 tại CA Vĩnh Long cư ngụ ấp Phú Thạnh B xã Phú Quới huyện Long Hồ tỉnh Vĩnh Long. Nhận chuyển nhượng theo hợp đồng số 01/HĐ ngày 05/01/2008).

Án phí: Anh B và chị N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 1.979.797đ. Xét anh Bình, chị Nga có đơn xin miễn án phí hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn là không thuộc các trường hợp được qui định tại các Điều 12,13 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không có căn cứ để xem xét miễn, giảm án phí cho bị đơn được. Do đó anh Bình và chị Nga phải nộp toàn bộ tiền án phí là 1.979.797đ làm tròn 1.979.000đ (Một triệu, chín trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí 1.972.000đ (Một triệu, chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001542 ngày 16/5/2018 mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
-Lưu hs vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Huỳnh Tấn Phong